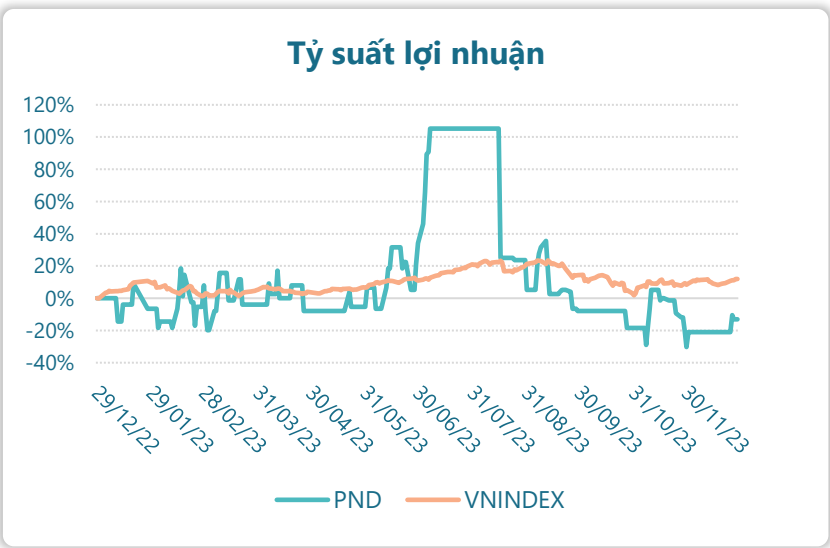
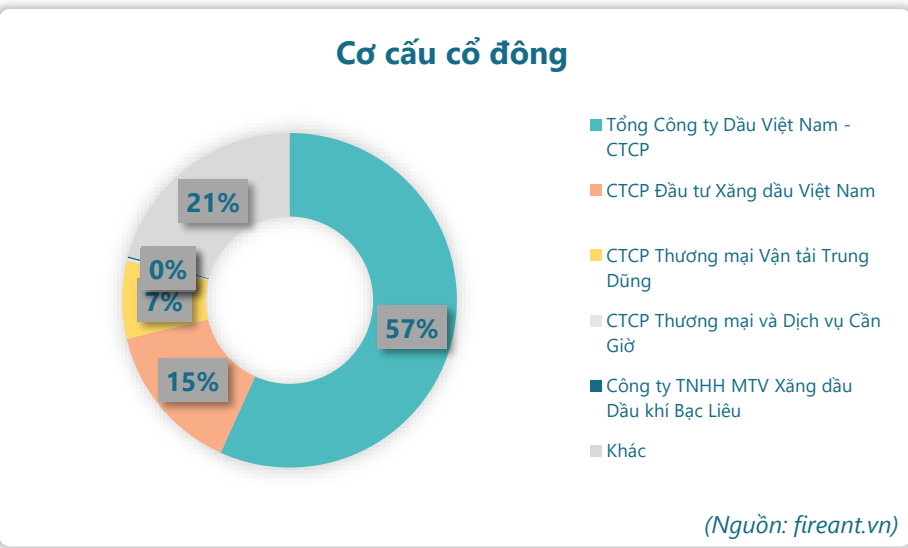
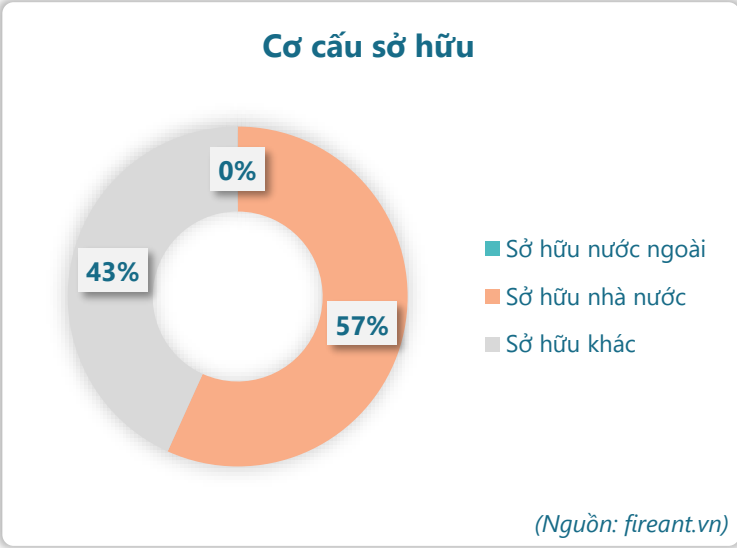
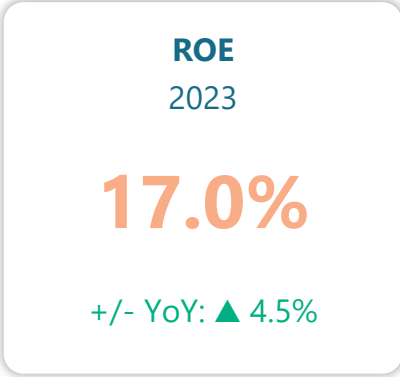
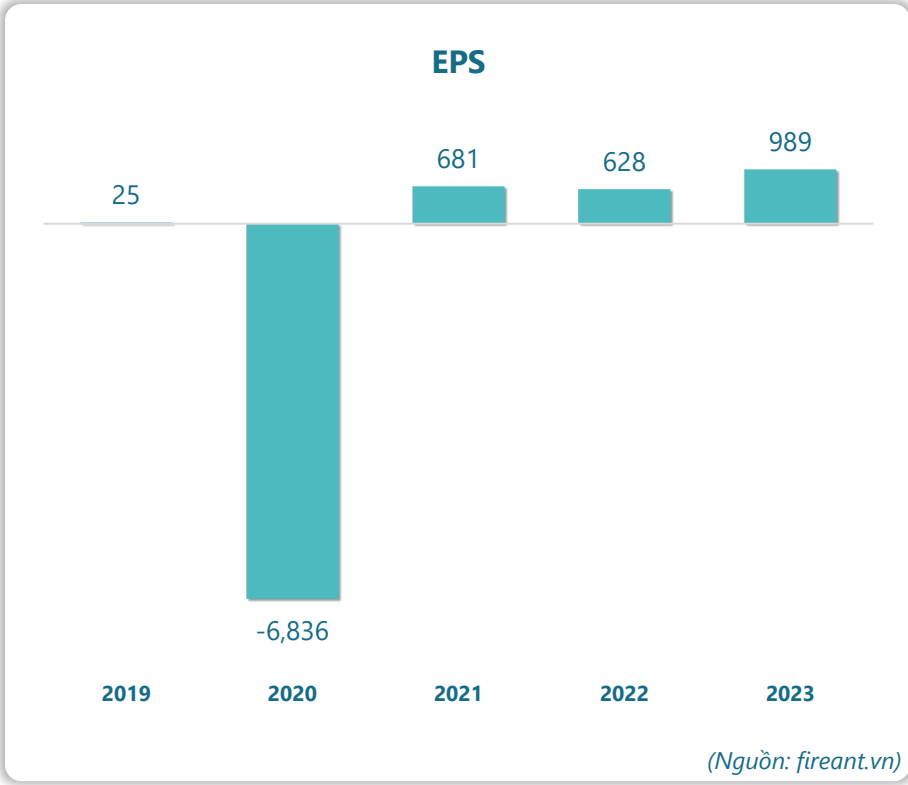
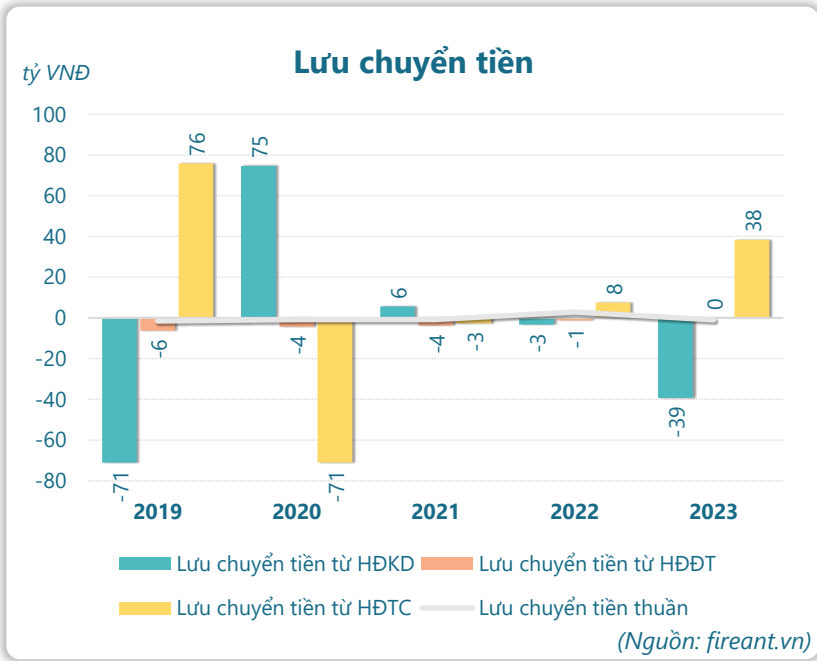
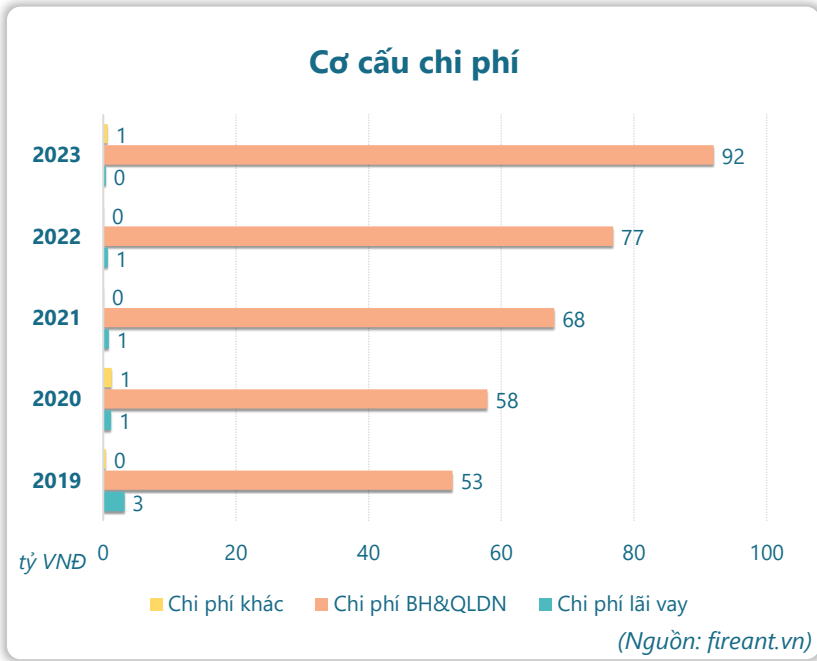
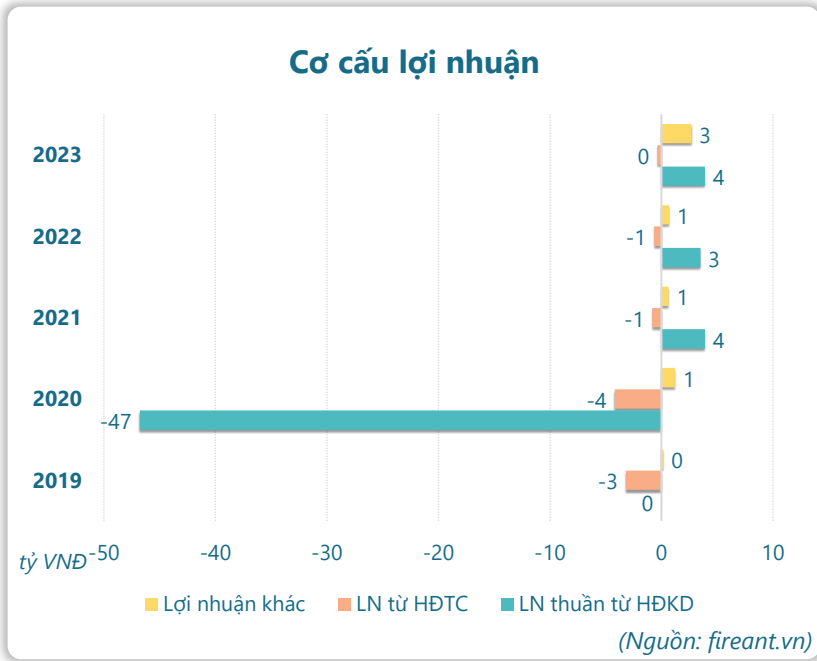
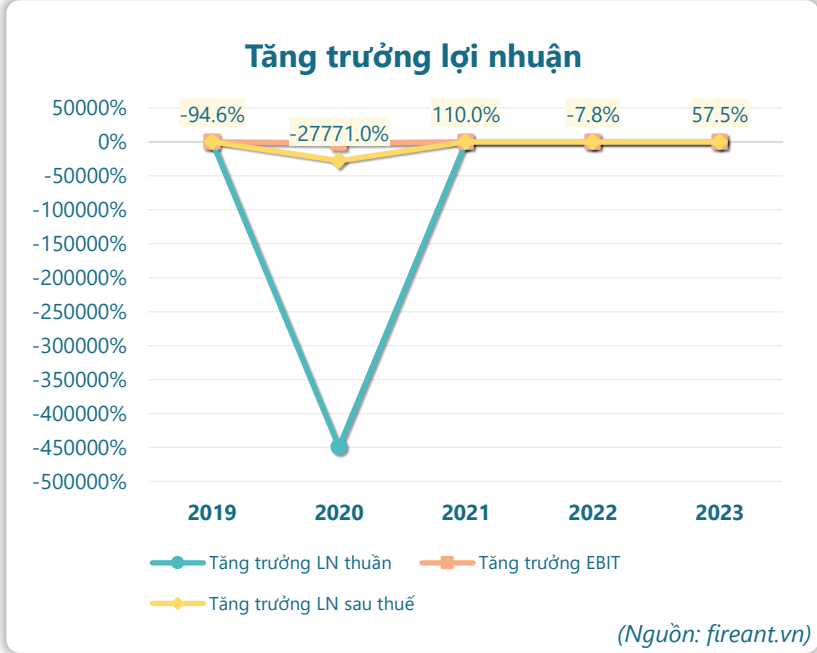
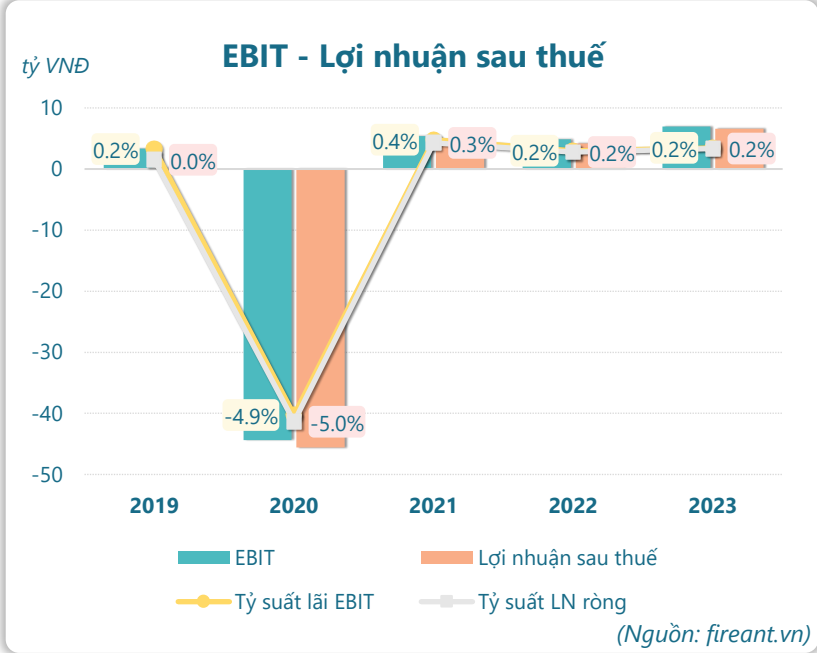
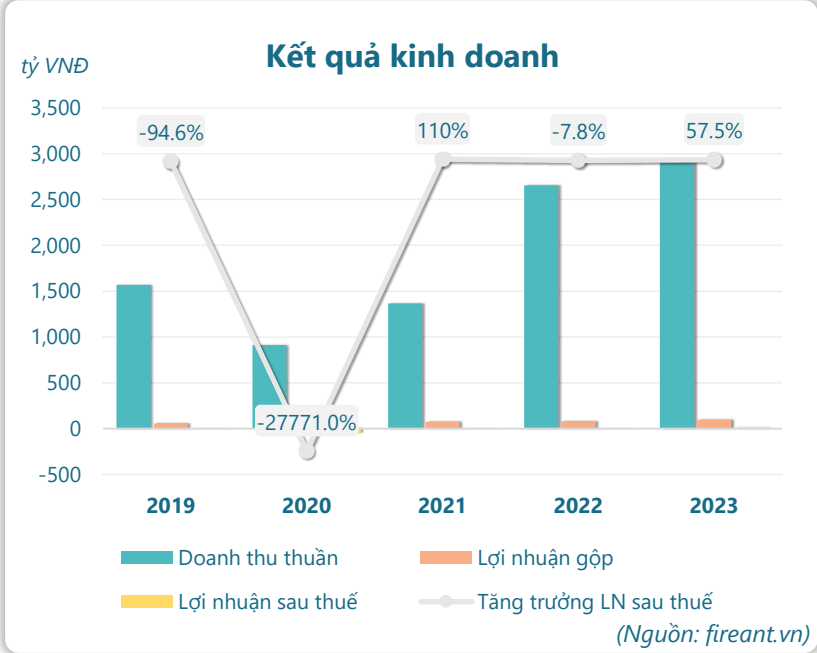


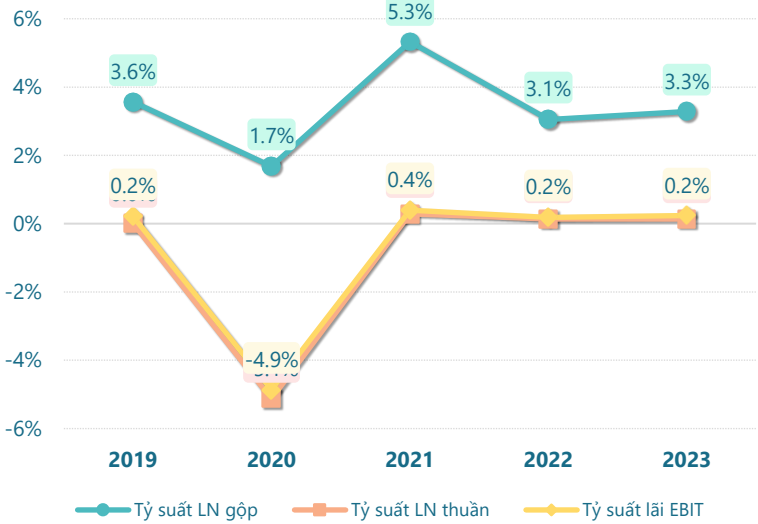
Ngày	6,600 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.0%	-5.7%	-54.5%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	5,300 - 15,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	44
Số lượng CPLH (CP)	6,666,666
KLGD BQ 20 phiên (CP)	45
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.01)
EPS	
P/E	



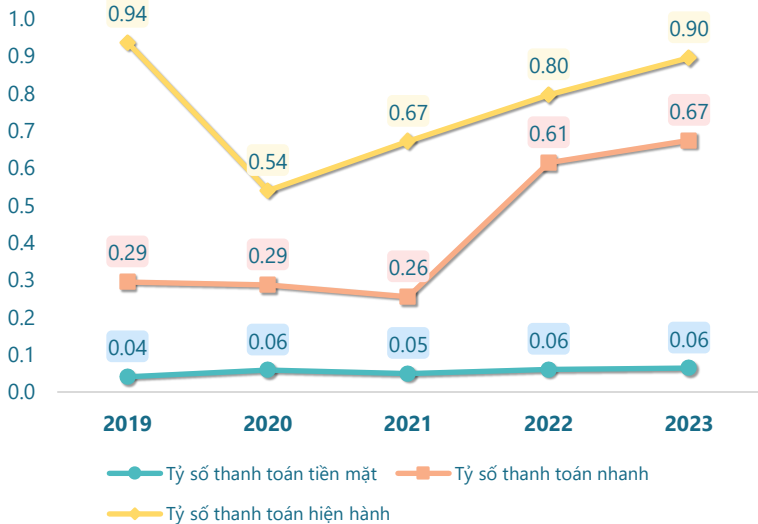


Tỷ suất lợi nhuận



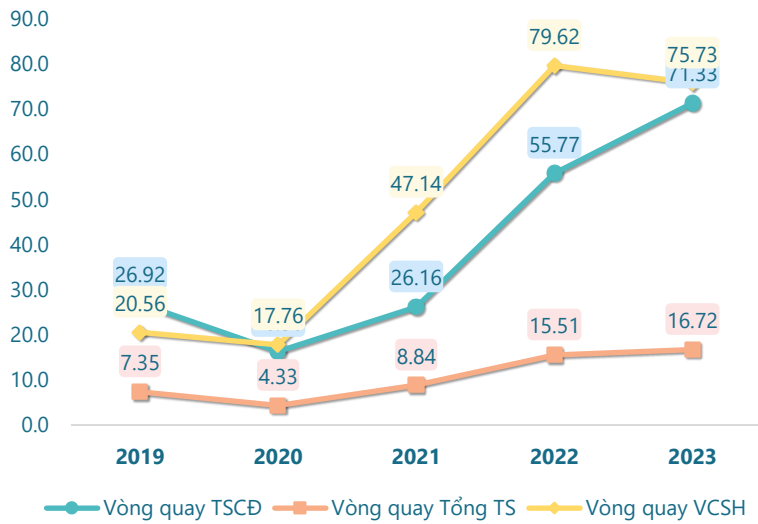
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



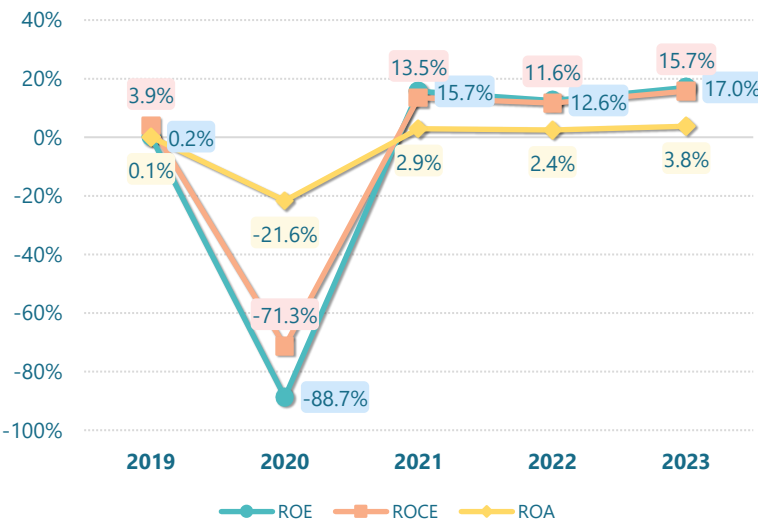
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



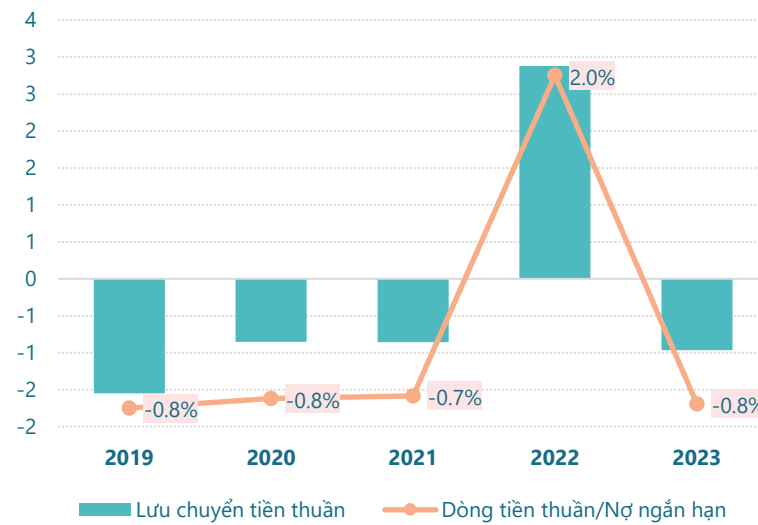
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



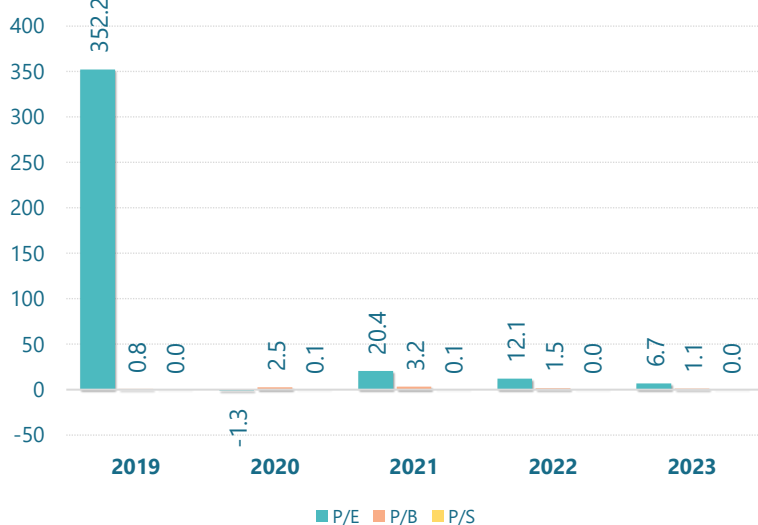
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)